

Số: 194 /BC-UBND

Hà Nội, ngày 17 tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm 2022

Kính gửi: Hội đồng nhân dân Thành phố

Thực hiện chương trình, kế hoạch công tác năm 2022, UBND Thành phố đã tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai thực hiện các nhiệm vụ về phòng, chống tham nhũng (PCTN) và thực hành tiết kiệm chống lãng phí (THTKCLP). Kết quả 6 tháng đầu năm 2022 đạt được như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PCTN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Công tác PCTN được UBND Thành phố xác định là một trong các nhiệm vụ chính trị trọng tâm, quan trọng. UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 269/KH-UBND ngày 30/11/2021 về công tác PCTN năm 2022, chỉ đạo các sở, ngành, quận, huyện, thị xã tập trung triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp PCTN, trong đó xác định phòng ngừa tham nhũng là chính và kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng. Công tác PCTN gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng”; Kế hoạch số 39-KH/TU ngày 21/9/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Chỉ thị số 12/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; ban hành Quyết định số 3569/QĐ-UBND ngày 16/7/2021 về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025 của Thành phố; Quyết định số 4439/QĐ-UBND ngày 14/10/2021 về việc ban hành Chuyên đề số 15 “Công tác thu hồi tài sản trong công tác thi hành án nói chung và trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế nói riêng”; Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 16/3/2022 về triển khai thực hiện Chuyên đề số 9 thuộc Chương trình số 10-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng, ngừa tham nhũng

a) Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN

UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 321/KH-UBND ngày 29/12/2021 về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn Thành phố năm 2022; Kế hoạch số 269/KH-UBND ngày 30/11/2021 thực hiện công tác PCTN năm 2022 đồng thời kịp thời triển khai thực hiện tới các đơn vị các quy định của cơ quan Trung ương, Đảng, Chính phủ về PCTN; Kế hoạch số 68/KH-HĐPH ngày 03/3/2022 về hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật Thành phố năm 2022, tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật nói chung và pháp luật PCTN nói riêng; tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục đào tạo từ năm học 2013-2014. Việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành của Trung ương và Thành phố được các đơn vị triển khai thực hiện với nhiều hình thức đa dạng, phong phú: mở các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền pháp luật; trên Cổng giao tiếp điện tử của Thành phố và Trang thông tin nội bộ của các đơn vị; tổ chức hội nghị tuyên truyền, tọa đàm chuyên đề về PCTN. Trong kỳ báo cáo, do diễn biến phức tạp của dịch Covid-19, UBND Thành phố đã kịp thời thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống dịch bệnh Covid-19, ban hành Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 11/5/2021 về việc thực thi các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn Hà Nội, Chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 23/7/2021 của Chủ tịch UBND Thành phố về thực hiện giãn cách xã hội trên địa bàn Thành phố để phòng, chống dịch Covid-19 nhằm nâng cao ý thức cảnh giác của các tầng lớp nhân dân đối với dịch bệnh trên địa bàn Thành phố. Theo đó, việc tuyên truyền pháp luật về PCTN thực hiện trên cơ sở đảm bảo yêu cầu phòng chống dịch Covid-19; in, phát các tờ gấp giới thiệu các quy định của pháp luật về PCTN, thực hiện tuyên truyền tại các buổi họp giao ban trực tuyến tại đơn vị, trên đài phát thanh địa phương... Hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp theo từng nhóm đối tượng, địa bàn. Trang thông tin điện tử <http://pbgdpl.hanoi.gov.vn> thường xuyên cập nhật, công khai các văn bản pháp luật mới. Trong kỳ báo cáo, các đơn vị trên địa bàn Thành phố đã tổ chức 2.655 cuộc¹ tuyên truyền pháp luật về PCTN với khoảng 20.553 lượt người² tham gia. Qua tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đã nâng cao nhận thức, hiểu biết pháp luật cho cán bộ, nhân dân trên địa bàn Thành phố về công tác PCTN.

b) Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị

¹ Trong đó: đăng tải 2.526 tin, bài tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong các chuyên mục như Thông báo mới, Tin tức – sự kiện, chuyên mục Giải đáp pháp luật, Ban cần biết, Quy định mới (Báo cáo 93/BC-STP ngày 22/4/2022 của Sở Tư pháp)

² Bao gồm cả số cán bộ, công chức, người lao động được tuyên truyền thông qua việc lồng ghép tại các buổi họp giao ban trực tuyến tại các đơn vị.

UBND Thành phố tiếp tục chỉ đạo thực hiện đầy mạnh công khai, minh bạch các chính sách, quy trình, thủ tục giải quyết công việc, gắn với cải cách thủ tục hành chính; công khai việc quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công, phân bổ dự toán, phân cấp nguồn thu, công khai các chế độ, định mức, tiêu chuẩn... Trong nội bộ các cơ quan, tổ chức, đơn vị, việc công khai hoạt động tài chính, quy chế chi tiêu nội bộ cơ bản đã đi vào nề nếp. Hình thức công khai theo đúng quy định của pháp luật về PCTN như: thông báo tại các cuộc họp, niêm yết tại trụ sở, công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng, cung cấp thông tin khi có yêu cầu. Qua đó, đã tạo điều kiện thuận lợi để người dân, doanh nghiệp, các tổ chức nắm bắt thông tin về hoạt động của các cơ quan nhà nước và giám sát việc thực hiện. Trong kỳ báo cáo, các cơ quan đã triển khai kiểm tra 531 cơ quan, tổ chức, đơn vị về việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong tổ chức hoạt động qua đó góp phần tích cực trong việc phòng ngừa tham nhũng.

c) Việc ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn

Việc rà soát, xây dựng, ban hành và công khai các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được UBND Thành phố và các đơn vị trực thuộc thực hiện trên tất cả các lĩnh vực, đồng thời tổ chức thực hiện và công khai kết quả thực hiện theo quy định. Các sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã, các đơn vị thuộc UBND Thành phố đã tăng cường rà soát các chế độ, định mức, tiêu chuẩn thuộc phạm vi quản lý của đơn vị mình đảm bảo thực hiện đúng quy định; đã ban hành mới 209 văn bản quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn; thực hiện 178 cuộc kiểm tra việc thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn. Qua đó góp phần tích cực trong việc nâng cao hiệu quả quản lý sử dụng kinh phí, góp phần phòng ngừa tham nhũng, lãng phí.

d) Việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

UBND Thành phố tiếp tục chỉ đạo các đơn vị thực hiện Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ, xây dựng Quy tắc ứng xử, các quy chế, quy định, nội quy, quy chế; thực hiện nếp sống văn hóa công sở, từng bước nâng cao trách nhiệm cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ được giao, góp phần phòng, ngừa tham nhũng; tiếp tục thực hiện Quyết định số 522/QĐ-UBND ngày 25/01/2017 về quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan thuộc thành phố Hà Nội; ban hành Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 14/01/2022 về việc tăng cường thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố năm 2022; tiếp tục thực hiện Chỉ thị 08/CT-UBND ngày 16/5/2019 về việc đẩy mạnh tuyên truyền xây dựng nếp sống văn hóa, trật tự, kỷ cương, văn minh đô thị gắn với việc thực hiện Quy tắc ứng xử nơi công cộng trên địa bàn Thành phố và Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan thuộc Thành phố; Kế hoạch số 232/KH-UBND ngày 01/12/2020 về rà soát, sắp xếp, kiện toàn các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hà Nội theo các Nghị định: số 107/2020/NĐ-CP, số 108/2020/NĐ-CP, số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ; xây dựng Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 06/01/2022 về kiểm tra công vụ năm 2022; Quyết định số

400/QĐ-UBND ngày 26/01/2022 về việc thành lập Đoàn kiểm tra công vụ và tiến hành kiểm tra công vụ năm 2022 nhằm nâng cao trách nhiệm, tinh thần, thái độ, chất lượng phục vụ nhân dân và doanh nghiệp của các cơ quan, đơn vị nhà nước, của CBCC thuộc thành phố Hà Nội; Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 14/01/2022 về việc tăng cường thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố năm 2022. Năm 2021, Đoàn kiểm tra công vụ Thành phố (Sở Nội vụ là cơ quan thường trực) thực hiện 85 cuộc kiểm tra công vụ các loại; tính đến thời điểm báo cáo trong năm 2022, Đoàn kiểm tra công vụ Thành phố đã tiến hành kiểm tra công vụ đột xuất đối với 11 lượt đơn vị (06 sở, 04 phường)³. Hoạt động kiểm tra công vụ trên địa bàn Thành phố tiếp tục được tăng cường, đi vào nề nếp, linh hoạt các hình thức, phương pháp kiểm tra trong điều kiện thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19. Qua đó góp phần ngăn ngừa, xử lý kịp thời đối với hành vi vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính; phòng ngừa tham nhũng.

Thành phố chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp cơ sở, ban hành Quyết định số 5249/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 về kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC Thành phố giai đoạn 2022-2025. Đặc biệt, trong năm 2022, Thành phố sẽ tổ chức thí điểm và triển khai thi tuyển một số chức danh lãnh đạo cấp phòng và tương đương; thi tuyển chức danh lãnh đạo tại một số đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ⁴; đây là một trong những nội dung đột phá, nhiệm vụ trọng tâm cải cách công vụ nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là đội ngũ lãnh đạo, quản lý⁵.

Để hoạt động công vụ có hiệu quả, Thành phố yêu cầu các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, định kỳ hàng tháng tổng hợp và công khai kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Trung ương, Thành phố giao; thực hiện đánh giá hàng tháng và công khai mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong các cơ quan, đơn vị; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và triển khai thực hiện nghiêm các nội dung theo Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 14/01/2022 của Chủ tịch UBND Thành phố.

đ) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 28/5/2021 thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức trên địa bàn thành phố Hà Nội; Quyết định số 4410/QĐ-UBND ngày 11/10/2021 về việc ban hành Chuyên đề số 9 “Thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác theo Luật Phòng, chống tham nhũng và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ”; Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 16/3/2022 triển

³ 06 sở: Giao thông Vận tải, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư (02 cuộc); Văn hóa và Thể thao, Tài nguyên và Môi trường, Lao động-Thương binh và Xã hội; 04 UBND phường: Văn Miếu, Trung Phụng (quận Đống Đa), Vĩnh Tuy, Minh Khai (quận Hai Bà Trưng). (Báo cáo số 1034/BC-SNV ngày 22/4/2022 của Sở Nội vụ)

⁴ Quyết định số 219/QĐ-UBND ngày 14/01/2022 phê duyệt Đề án thí điểm thi tuyển chức danh Trưởng phòng, Chi cục trưởng, Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thị xã và đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND Thành phố; Quyết định số 494/QĐ-UBND ngày 07/02/2022 phê duyệt danh sách các chức danh thí điểm thi tuyển tại Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thị xã và đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND Thành phố năm 2022.

⁵ Báo cáo số 1034/BC-SNV ngày 22/4/2022 của Sở Nội vụ

khai thực hiện Chuyên đề số 9. Năm 2021, tổng hợp kết quả từ các cơ quan, đơn vị có 769 trường hợp đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo phương thức chuyển đổi vị trí công tác cùng chuyên môn, nghiệp vụ từ bộ phận này sang bộ phận khác trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định phân cấp quản lý cán bộ (417 công chức, 248 viên chức, 104 công chức cấp xã). Thực hiện các Kế hoạch, Quyết định của Thành phố, các cơ quan, đơn vị phải ban hành và công khai Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác năm 2022 trong quý I theo quy định tại Khoản 1 Điều 26 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018⁶; tổng hợp từ các đơn vị, tính đến thời điểm báo cáo trong năm 2022 có 29 trường hợp đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác (23 công chức, 06 viên chức)⁷.

c) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

UBND Thành phố đã quan tâm chỉ đạo thực hiện nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính (CCHC). Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 26/11/2018 về việc nâng cao chất lượng giải quyết TTHC trong các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố Hà Nội; ban hành Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 20/02/2020 về tổ chức thực hiện Nghị quyết số 895/NQ-UBTVQH14 ngày 11/02/2020 của UBTV Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Hà Nội; Quyết định số 4210/QĐ-UBND ngày 20/9/2021 của UBND Thành phố về việc ban hành Chỉ số CCHC của các Sở, cơ quan tương đương sở và UBND các quận, huyện, thị xã thuộc thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025.

UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 2001/QĐ-UBND ngày 05/5/2021 về việc phê duyệt và công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2020 của các sở và cơ quan tương đương sở, UBND các quận, huyện, thị xã thuộc thành phố Hà Nội và các kế hoạch: số 05/KH-HĐTĐKT ngày 20/4/2021 tổ chức phong trào thi đua “Đẩy mạnh cải cách hành chính” trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025; số 100/KH-UBND ngày 12/4/2021 về việc triển khai thực hiện Nghị định số 32/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết số 97/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại thành phố Hà Nội; số 145/KH-UBND ngày 14/6/2021 thông tin, tuyên truyền về CCHC nhà nước của Thành phố giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 399/QĐ-UBND ngày 26/01/2022 về kế hoạch CCHC nhà nước năm 2022 của Thành phố; Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 16/02/2022 về thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính nhà nước của Thành phố năm 2022; Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 24/02/2022 về kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2022; số 80/KH-UBND ngày 10/3/2022 về kiểm tra hoạt động kiểm soát TTHC; số 318/KH-UBND ngày 29/12/2021 về công tác tư pháp trên địa bàn Thành phố năm 2022; số 302/KH-UBND ngày 24/12/2021 về việc kiểm tra rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn Thành phố năm 2022; Kế hoạch số 273/KH-UBND ngày 02/12/2021 về việc cải thiện, nâng cao

⁶ Tính đến thời điểm báo cáo, Sở Nội vụ mới nhận được Kế hoạch của 05 Sở, 01 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Thành phố và 06 quận, huyện, thị xã (Báo cáo số 1034/BC-SNV ngày 22/4/2022 của Sở Nội vụ)

⁷ Báo cáo số 1034/BC-SNV ngày 22/4/2022 của Sở Nội vụ

mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với chất lượng cung cấp dịch vụ công Sipas trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư giai đoạn 2021-2025; số 87/KH-UBND ngày 16/3/2022 về cải thiện, nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với chất lượng cung cấp dịch vụ công SIPAS thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường giai đoạn 2021-2025; số 26/KH-UBND ngày 21/01/2022 về việc theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn Thành phố năm 2022. Đồng thời, đổi mới nội dung, phương thức tổ chức các cuộc họp, hội nghị theo hướng thiết thực, hiệu quả và phòng chống dịch Covid-19.

Ngày 17/01/2022, UBND Thành phố ban hành Quyết định số 247/QĐ-UBND công bố danh mục VBQPPL của HĐND, UBND Thành phố ban hành đã hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần năm 2021 (gồm 46 văn bản, trong đó 29 văn bản (06 Nghị quyết, 23 Quyết định) hết hiệu lực toàn bộ; 17 văn bản (07 Nghị quyết, 10 Quyết định) hết hiệu lực một phần). Trong kỳ báo cáo, Thành phố đã ban hành 30 VBQPPL, gồm: 06 Nghị quyết của HĐND Thành phố (năm 2021) và 24 Quyết định của UBND Thành phố (17 Quyết định ban hành trong năm 2021, 07 Quyết định ban hành trong năm 2022).

Thành phố tiếp tục thực hiện cả cách TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế liên thông được tập trung rà soát, công bố TTHC cần thay thế, bãi bỏ; ban hành danh mục, quy trình giải quyết TTHC; công khai quy trình TTHC; kết quả giải quyết TTHC; một số quy trình liên thông giải quyết TTHC đã được nghiên cứu xây dựng. Trong kỳ báo cáo, Thành phố đã ban hành: 07 Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC⁸; 11 Quyết định công bố danh mục TTHC mới ban hành, thay thế, bị bãi bỏ⁹; 01 Quyết định phê duyệt phương án đơn giản hóa TTHC¹⁰; 02 Quyết định công bố danh mục TTHC được chuẩn hóa¹¹. Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố là 1.866 TTHC, trong đó, các Sở, cơ quan ngang Sở là 1.501 TTHC, cấp huyện là 255 TTHC và cấp xã là 110 TTHC¹².

Các quyết định công bố TTHC sau khi ban hành, đã được công khai trên Cổng dịch vụ công Quốc gia theo quy định, tại nơi tiếp nhận và giải quyết TTHC và các hình thức khác theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ (đã được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 92/2017/NĐ-CP), Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát TTHC. Bên cạnh các hình thức công khai nêu trên, UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông kết nối, tích hợp

⁸ Lĩnh vực GTVT, Xây dựng, Khoa học và Công nghệ, Lao động – Thương binh và xã hội, Nội vụ (Báo cáo số 1034/BC-SNV ngày 22/4/2022 của Sở Nội vụ)

⁹ Sở Nội vụ (lĩnh vực Văn thư - Lưu trữ, sự nghiệp công lập), Sở Tài nguyên và Môi trường/UBND cấp huyện/UBND cấp xã, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (lĩnh vực thủy lợi, thủy sản, lâm nghiệp), Sở Khoa học và Công nghệ (lĩnh vực sở hữu trí tuệ), Sở Giao thông Vận tải (lĩnh vực đường bộ), Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Công thương (lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước), Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội), Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất) (Báo cáo số 1034/BC-SNV ngày 22/4/2022 của Sở Nội vụ)

¹⁰ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng (Báo cáo số 1034/BC-SNV ngày 22/4/2022 của Sở Nội vụ)

¹¹ thuộc chức năng quản lý nhà nước của Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Tư pháp (Báo cáo số 1034/BC-SNV ngày 22/4/2022 của Sở Nội vụ)

¹² Báo cáo số 1034/BC-SNV ngày 22/4/2022 của Sở Nội vụ

dữ liệu TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia với Cổng Giao tiếp điện tử của thành phố Hà Nội. Việc công bố, công khai TTHC bảo đảm theo quy định hiện hành.

UBND Thành phố ban hành Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 17/02/2022 thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn Thành phố; Quyết định số 691/QĐ-UBND ngày 21/02/2022 về thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030”. Thành phố tiếp tục tập trung xây dựng CSDL điện tử để làm cơ sở xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số. Hoàn thành việc cập nhật kiến trúc chính quyền điện tử phiên bản mới nhất, xây dựng nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung (LGSP).

Thành phố đã đưa vào và vận hành đánh giá hàng tháng trên hệ thống phần mềm đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tiếp tục triển khai Hệ thống hợp trực tuyến đến 579 xã, phường, thị trấn; duy trì và vận hành ổn định hệ thống giao ban trực tuyến, hệ thống hòm thư điện tử công vụ; hệ thống quản lý điều hành tác nghiệp; hệ thống thông tin báo cáo,...

Tiếp tục duy trì hiệu quả Công dịch vụ công Thành phố và các dịch vụ trực tuyến mức độ 3,4 dùng chung của Thành phố; ban hành Kế hoạch số 285/KH-UBND ngày 13/12/2021 triển khai tích hợp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 của Thành phố với Cổng Dịch vụ công Quốc gia giai đoạn 2021 - 2025. Hiện nay, đang tiếp tục rà soát và đề xuất triển khai tích hợp tiếp các TTHC đảm bảo yêu cầu, điều kiện lên Cổng dịch vụ công Quốc gia theo đúng lộ trình và kế hoạch chung của Văn phòng Chính phủ. 100% các Sở, ngành, UBND quận, huyện, thị xã đã thực hiện tự công bố HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9001: 2015 và thực hiện đầy đủ việc duy trì HTQLCL thông qua đánh giá nội bộ và xem xét của lãnh đạo.

UBND Thành phố tiếp tục chỉ đạo các đơn vị thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước; tiếp tục thanh toán, trả lương và các khoản thu nhập thường xuyên của cán bộ, công chức, viên chức qua tài khoản.

g) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị, Công văn hướng dẫn số 252/TTCP-C.IV ngày 19/02/2021 của Thanh tra Chính phủ, UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 262/KH-UBND ngày 22/11/2021 triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị năm 2021; Kế hoạch số 76/ KH-UBND ngày 07/3/2022

thực hiện Chuyên đề số 11 “Công tác kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị theo Luật PCTN năm 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ”.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 161/KH-UBND ngày 24/7/2019 về việc thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực”; chỉ đạo các sở, ngành, quận, huyện, thị xã tăng cường công tác kiểm tra nội bộ, phát huy Quy chế dân chủ và công khai các hoạt động trong cơ quan, tổ chức, đơn vị để phòng ngừa tham nhũng. Qua công tác tự kiểm tra nội bộ của các đơn vị chưa phát hiện và xử lý vụ việc nào tại đơn vị có liên quan đến tham nhũng.

b) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng, vi phạm

- UBND Thành phố đã quan tâm chỉ đạo thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra nhằm phát hiện, ngăn ngừa, xử lý vi phạm trong công tác PCTN. Tập trung thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, việc thực hiện quy định về PCTN để kịp thời phát hiện, xử lý vi phạm, chấn chỉnh, nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PCTN và các lĩnh vực: đầu tư mua sắm công, tài chính ngân sách, quản lý đất đai, quản lý TTXD.... Ngày 10/12/2021, UBND Thành phố có Quyết định số 5214/QĐ-UBND phê duyệt Kế hoạch công tác thanh tra năm 2022; trong đó có nội dung phê duyệt kế hoạch thực hiện thanh tra việc chấp hành pháp luật về PCTN tại 01 đơn vị¹³.

- Công an Thành phố: Tổng số thụ lý 25 vụ 45 bị can (trong đó: kỳ trước chuyển sang 19 vụ 34 bị can; khởi tố trong kỳ 04 vụ 08 bị can; phục hồi điều tra: 01 vụ 0 bị can; điều tra bổ sung: 01 vụ 03 bị can). Kết quả giải quyết: 10 vụ 23 bị can (trong đó: tạm đình chỉ 02 vụ 06 bị can; đình chỉ 01 vụ 0 bị can; kết thúc điều tra chuyển VKS 07 vụ 17 bị can). Đang điều tra 15 vụ 22 bị can.

- Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố: tổng số thụ lý 09 vụ 18 bị can (cũ 02 vụ 07 bị can; mới 07 vụ 11 bị can). Đã giải quyết 07 vụ 16 bị can (truy tố chuyển Tòa 07 vụ 16 bị can). Còn đang giải quyết 02 vụ 02 bị can.

- Tòa án nhân dân Thành phố: tổng số thụ lý 20 vụ 65 bị cáo; đã giải quyết 09 vụ 32 bị cáo; đang giải quyết 12 vụ 39 bị cáo.

c) Kết quả xử lý trách nhiệm người đứng đầu

UBND Thành phố quan tâm, chỉ đạo các đơn vị thực hiện Nghị định số 107/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách; Nghị định số 211/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một

¹³ 01 huyện

số điều của Nghị định số 107/2006/NĐ-CP; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.

4. Kết quả phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước

UBND Thành phố đã triển khai và tập trung tuyên truyền, phổ biến, triển khai các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, trong đó có các quy định về phòng, chống tham nhũng tại các doanh nghiệp; đã đăng tải các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng trên Cổng thông tin điện tử Thành phố. Hàng năm, UBND Thành phố ban hành Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng trong đó yêu cầu các doanh nghiệp nhà nước căn cứ thực tiễn của đơn vị mình xây dựng Kế hoạch phòng, chống tham nhũng hàng năm của đơn vị và báo cáo kết quả thực hiện định kỳ, đột xuất theo chỉ đạo của Trung ương, Thành phố. Ngày 01/7/2021, UBND Thành phố ban hành Kế hoạch số 158/KH-UBND về nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả giám sát kiểm tra, thanh tra nhằm phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi vi phạm pháp luật, tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn Thành phố (giai đoạn 2021 – 2025).

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng

Thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, UBND Thành phố đã chỉ đạo các sở, ngành, UBND quận, huyện, thị xã phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên, các cơ quan báo chí, truyền thông tham gia phối hợp trong việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN; giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN.

HĐND các cấp tăng cường thực hiện công tác giám sát trên nhiều lĩnh vực: ngân sách, đầu tư xây dựng, CCHC, quản lý, sử dụng đất đai, quản lý trật tự xây dựng... để phòng ngừa tham nhũng. Hoạt động giám sát được thực hiện bằng nhiều hình thức: kết hợp giám sát giữa hai kỳ họp và giám sát tại các kỳ họp HĐND; tổ chức các đoàn giám sát chuyên đề thông qua việc chất vấn của các đại biểu HĐND tại các kỳ họp của HĐND các cấp; giám sát thông qua việc tiếp công dân của các đại biểu HĐND các cấp.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp đã triển khai thực hiện Quy chế giám sát cán bộ, công chức, đảng viên ở khu dân cư, giám sát thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; tổ chức triển khai thực hiện Quy chế giám sát đầu tư cộng đồng theo Quyết định số 80/2005/QĐ-TTg ngày 18/4/2005 của Thủ tướng Chính phủ, Điều 51 Nghị định số 84/2015/NĐ-CP ngày 30/9/2015 về giám sát và đánh giá đầu tư; đã thành lập Ban Giám sát đầu tư cộng đồng và Ban Thanh tra nhân dân tại hầu hết các xã, phường, thị trấn. Qua giám sát đầu tư cộng đồng đã góp phần phòng ngừa tiêu cực, từng bước giảm thất thoát, lãng phí trong đầu tư xây dựng...

Các doanh nghiệp, hiệp hội hành nghề đã quan tâm các hoạt động nhằm nâng cao nhận thức về PCTN, đóng góp ý kiến xây dựng pháp luật về PCTN; xây dựng quy tắc ứng xử trong nội bộ, khuyến khích cạnh tranh lành mạnh; các cơ quan báo chí, truyền thông tham gia công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về

PCTN góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, nhân dân về PCTN; có nhiều tin, bài phản ánh kịp thời các vụ việc tham nhũng. Nhiều tờ báo đã xây dựng các chuyên trang, chuyên mục về PCTN, thực hiện nhiều phóng sự, bài viết tham nhũng được dư luận đồng tình và giúp các cơ quan chức năng phát hiện, xử lý sai phạm, tham nhũng, lãng phí.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022¹⁴

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

UBND Thành phố đã tiếp tục chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 25/12/2018 về chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong việc chấp hành pháp luật về ngân sách nhà nước; văn bản số 6149/UBND-KT ngày 14/12/2018 chỉ đạo các sở, ngành có liên quan thực hiện công khai ngân sách Thành phố theo quy định; Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 10/9/2019 của UBND Thành phố về lập Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; Chỉ thị số 18/CT-UBND ngày 30/7/2021 của UBND Thành phố về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022; Kế hoạch số 150/KH-UBND ngày 17/6/2021 về việc thực hiện Chương trình số 10-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy về “*Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025*”; Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 của thành phố Hà Nội; Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp Thành phố năm 2022; Quyết định số 5376/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 về việc công bố công khai số liệu dự toán ngân sách thành phố Hà Nội năm 2022; Quyết định số 5379/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 về công khai quyết toán ngân sách năm 2020 của thành phố Hà Nội; Quyết định số 5199/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2022 của thành phố Hà Nội.

Thực hiện Nghị quyết số 18/NQ-HĐND của HĐND Thành phố về kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 cấp Thành phố; UBND Thành phố ban hành Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 10/02/2022 quy định phân công tổ chức giám sát, đánh giá chương trình, dự án đầu tư của thành phố Hà Nội; Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 15/4/2022 khắc phục những hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, thực hiện các công trình trọng điểm của Thành phố được chỉ ra sau Hội nghị kiểm điểm công tác năm 2021 và đẩy nhanh thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2022; Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 22/4/2022 về kiểm tra, đánh giá các chương trình, dự án đầu tư của thành phố Hà Nội năm 2022; tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị lập, phê duyệt, triển khai thực hiện và quản lý dự án đầu tư đúng quy định, đúng quy chế quản lý đầu tư; thực hiện đầu tư tập trung, không dàn trải; xác định rõ trách nhiệm của mỗi cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong từng khâu thực hiện quá trình đầu tư; tăng

¹⁴ Báo cáo số 2064/BC-STC ngày 21/4/2022 của Sở Tài chính

cường công tác quyết toán vốn đầu tư, tất toán tài khoản dự án và thu hồi công nợ phải trả ngân sách theo quy định

2. Tiết kiệm trong quản lý điều hành ngân sách

a. Trong giao dự toán

Giao dự toán (tiết kiệm theo chỉ đạo điều hành của Chính phủ và của Thành phố), Sở Tài chính đã phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư trình UBND Thành phố ban hành Quyết định số 5199/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2022, theo đó số tiết kiệm 10% chi thường xuyên để thực hiện cải cách tiền lương 3.140.611 triệu đồng (trong đó cấp Thành phố là 2.005.306 triệu đồng, cấp quận, huyện 1.135.305 triệu đồng).

b. Trong công tác mua sắm tập trung

Thực hiện các quy định về việc mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung. Từ ngày 15/10/2021 đến ngày 14/4/2022, Sở Tài chính đã thực hiện 01 đợt mua sắm tập trung thiết bị văn phòng với tổng giá trị trúng thầu là 22.756,3 triệu đồng, giảm so với đăng ký của đơn vị là 397,6 triệu đồng.

c. Trong công tác quản lý đầu tư xây dựng, cơ bản

Trong kỳ báo cáo, Sở Tài chính đã tổ chức thẩm tra quyết toán vốn đầu tư hoàn thành 44 dự án, với giá trị phê duyệt quyết toán 2.201.577 triệu đồng, tiết kiệm cho ngân sách Thành phố là 8.219 triệu đồng.

d. Thực hiện quy định về quản lý, sử dụng tài sản công¹⁵

Thực hiện quy định về quản lý, sử dụng tài sản công, Thành phố đã ban hành Công văn số 183/UBND-KT ngày 18/01/2022 chỉ đạo các Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thị xã xây dựng tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng; Công văn số 284/UBND-KT ngày 27/01/2022 báo cáo Bộ Tài chính về đánh giá tình hình triển khai thực hiện Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11/01/2019 của Chính phủ về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô.

- Đối với sắp xếp, xử lý nhà, đất, Thành phố đã hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp triển khai thực hiện Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ. Phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý và quyết định điều chuyển, chuyển giao 04 cơ sở nhà, đất; tiếp tục rà soát, đánh giá tổng thể hiện trạng và phương án bố trí trụ sở làm việc của các Sở, ban ngành tại khu liên cơ Võ Chí Công, Vân Hồ và các trụ sở phân tán của các sở, ban, ngành của Thành phố; tham gia đoàn liên ngành do Bộ Tài chính chủ trì kiểm tra hiện trạng trên 50 cơ sở nhà, đất và có ý kiến gửi Bộ Tài chính, Bộ Quốc phòng về phương án sắp xếp lại, xử lý đối với 06 cơ sở nhà đất của đơn vị, doanh nghiệp Trung ương đóng trên địa bàn Thành phố;

¹⁵ Theo Báo cáo số 1034/BC-SNV ngày 22/4/2022 của Sở Nội vụ

- Đối với quản lý, sử dụng xe ô tô, Thành phố đã chỉ đạo Sở Tài chính hoàn thiện phương án sử dụng xe ô tô phục vụ công tác tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố, phối hợp Sở Y tế xác lập sở hữu toàn dân xe ô tô phục vụ công tác phòng chống dịch; tiếp tục thanh lý các xe ô tô công hết hạn sử dụng¹⁶.

- Đối với sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết, căn cứ quy định tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ, Thành phố giao Sở Tài chính chủ trì cùng liên ngành xem xét cho ý kiến hướng dẫn 02 đơn vị hoàn thiện Đề án¹⁷.

- UBND Thành phố đã ban hành tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng của 02 cơ quan, đơn vị; Quyết định phê duyệt tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng của 01 cơ quan, đơn vị¹⁸.

3. Công tác quản lý vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp¹⁹

Thực hiện chương trình THPTKCLP, các doanh nghiệp nhà nước trực thuộc UBND Thành phố đã thực hiện triệt để tiết kiệm năng lượng, vật tư, chi phí đầu vào; ứng dụng công nghệ mới để nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh của hàng hóa, tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh và thực hiện tiết giảm chi phí quản lý, trong đó, tiết giảm tối đa chi phí quảng cáo, tiếp thị, khuyến mại, hoa hồng môi giới, chi tiếp tân, khánh tiết, hội nghị, chi chiết khấu thanh toán, chi phí năng lượng. Qua báo cáo của các doanh nghiệp, năm 2021 kết quả thực hiện các chỉ tiêu tiết kiệm chi phí của các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thuộc Thành phố đạt được 304.458 triệu đồng, bằng 358,5% so với chỉ tiêu đăng ký đầu năm và bằng 29,6% so với kết quả thực hiện của năm 2020.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá kết quả đạt được

Xác định công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí là nhiệm vụ chính trị thường xuyên, liên tục của cả hệ thống chính trị, của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, UBND Thành phố đã xây dựng Kế hoạch công tác PCTN năm 2022, chỉ đạo các đơn vị thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa như: tăng cường công khai minh bạch, đẩy mạnh cải cách hành chính, quan tâm tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; thường xuyên thanh tra, kiểm tra để kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những bất cập, tồn tại, hạn chế trong công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; triển khai thực hiện kịp thời các chương trình công tác của Thành ủy, trong đó có Chương trình số 10-CTr/TU của Thành ủy khóa XVII “Về nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025”; xử lý nghiêm

¹⁶ Đã thanh lý 19 xe ô tô của 07 cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố với tổng nguyên giá 7.734 triệu đồng, giá trị còn lại 0 đồng.

¹⁷ Đề án cho thuê của Trung tâm Phát triển phụ nữ Thành phố; Đề án cho thuê của Cung thanh niên Hà Nội.

¹⁸ Trung tâm phát triển nông nghiệp Hà Nội (Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 12/01/2022); Trung tâm khuyến nông Hà Nội (Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 12/01/2022); Diện tích chuyên dùng: Sở Kế hoạch và Đầu tư (Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 04/01/2022).

¹⁹ Báo cáo số 2064/BC-STC ngày 21/4/2022 của Sở Tài chính

các trường hợp sai phạm, chuyển cơ quan điều tra các vụ việc có dấu hiệu tội phạm theo quy định của pháp luật. Các vụ việc tham nhũng, tiêu cực được điều tra, truy tố, xét xử nghiêm minh theo chỉ đạo của Bộ Chính trị tại Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 7/12/2015 về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng”.

Với sự quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đã có những chuyển biến tích cực, nâng cao chất lượng, hiệu quả của việc phòng ngừa tham nhũng, lãng phí; kết quả công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí về cơ bản được người dân đồng tình ủng hộ; được đánh giá khách quan qua những tiến bộ vượt bậc trong Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh CPI; Chỉ số cải cách hành chính PAR INDEX.

2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Công tác xây dựng chương trình kế hoạch về phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí hàng năm tại một số cơ quan, đơn vị chưa xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm, chống lãng phí cụ thể và chưa chủ động trong việc xây dựng các giải pháp triển khai công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong lĩnh vực, phạm vi được giao quản lý.

Hệ thống định mức kinh tế, kỹ thuật và tiêu chuẩn trong việc sử dụng kinh phí NSNN, vốn và tài sản nhà nước đã được cập nhật, sửa đổi, bổ sung khá thường xuyên; tuy nhiên, vẫn còn một số nội dung chưa sát với thực tế dẫn đến ý thức chấp hành còn hạn chế, thực hiện chưa nghiêm, gây lãng phí vốn và tài sản nhà nước trong nhiều lĩnh vực. Việc sử dụng NSNN, tài sản công có nơi, có lúc vẫn để tình trạng vi phạm tiêu chuẩn, định mức; bố trí vốn đầu tư các công trình, dự án sử dụng tiền, tài sản nhà nước chậm tiến độ...

Một bộ phận cán bộ, công chức thiếu tu dưỡng, rèn luyện, lợi dụng sơ hở trong quản lý, cơ chế, chính sách hoặc lợi dụng nhiệm vụ được giao làm trái quy định, quy trình công tác để vụ lợi; một số đơn vị chưa quyết liệt trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác PCTN; các cơ quan PCTN tại một số đơn vị, địa phương còn lúng túng trong việc đề ra các giải pháp thực hiện phòng, chống tham nhũng; chưa quan tâm đúng mức đến công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát để phòng ngừa, phát hiện hành vi tham nhũng.

Tình hình tham nhũng, lãng phí vẫn còn tiềm ẩn những diễn biến phức tạp trên nhiều lĩnh vực. Công tác điều tra, truy tố, xét xử một số vụ án tham nhũng kéo dài, việc thu hồi tài sản tham nhũng còn hạn chế.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP PCTN VÀ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022

1. Triển khai thực hiện Chương trình công tác số 10-Ctr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy về “*Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025*” gắn nhiệm vụ phòng, chống

tham nhũng với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí phục vụ nhiệm vụ chính trị trọng tâm của Thành phố năm 2022 và các năm tiếp theo.

Tiếp tục thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015, Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 12-CT/TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về “tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng” gắn công tác PCTN với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người tố giác, người chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực”; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Quy định số 205-QĐ/TW ngày 23/9/2019 của BCH Trung ương về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp về PCTN, thực hiện mục tiêu: “Ngăn chặn, từng bước đẩy lùi tham nhũng, lãng phí”.

2. Tiếp tục hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực, xóa bỏ tình trạng “xin – cho”, tập trung trong các lĩnh vực: đầu tư xây dựng, quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản, tín dụng - ngân hàng, quản lý tài chính, mua sắm tài sản công, tổ chức cán bộ, quản lý doanh nghiệp nhà nước... Tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan nhà nước và trách nhiệm giải trình của cán bộ, công chức, viên chức nhất là trong việc xây dựng chính sách, pháp luật, quá trình chuẩn bị, trình, ban hành các quyết định, văn bản hành chính cá biệt. Cải cách chế độ tiền lương, thực hiện chính sách tiền lương, đãi ngộ hợp lý đối với cán bộ, công chức, viên chức và trong một số lĩnh vực đặc thù. Nâng cao hơn nữa thái độ, trách nhiệm trong thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong bộ máy các cơ quan hành chính của các cấp Thành phố.

3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, THPTCLP; quan tâm việc phổ biến, triển khai các quy định Luật Phòng, chống tham nhũng tới doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước đảm bảo hiệu quả. Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục đào tạo.

4. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan nhà nước; nhất là triển khai các dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp; đảm bảo công khai minh bạch giúp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực.

5. Ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 58/2013/QĐ-UBND ngày 17/12/2013 của UBND Thành phố về việc kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Thành phố theo quy định tại Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

6. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, tăng cường phối hợp chặt chẽ, kịp thời giữa các cơ quan, đơn vị trong việc thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thi hành quy định pháp luật về PCTN, lãng phí; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử trong việc phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng; xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi tham nhũng, thu hồi triệt để tài sản của Nhà nước, tập thể, cá nhân bị chiếm đoạt; kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan, tổ chức về PCTN ở các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị.

Khẩn trương thụ lý, giải quyết các vụ việc, vụ án kinh tế, tham nhũng, các vụ việc vụ án khác nghiêm trọng, phức tạp, được dư luận xã hội quan tâm, thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo giải quyết, Ban Nội chính Thành ủy theo dõi, đôn đốc.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát PCTN, THTKCLP trong nội bộ cơ quan, tổ chức, đơn vị tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, có nhiều dư luận về tham nhũng, lãng phí và những vấn đề nổi cộm, gây bức xúc trong xã hội.

7. Phát huy mạnh mẽ vai trò, trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, các tổ chức xã hội, hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề, của nhân dân, vai trò, trách nhiệm của các cơ quan báo chí, truyền thông và mỗi cán bộ, công chức, viên chức trong PCTN, THTKCLP; biểu dương, khen thưởng những tấm gương điển hình và có biện pháp bảo vệ người tố cáo để khuyến khích các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia PCTN, THTKCLP.

Trên đây là báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm chống lãng phí 6 tháng đầu năm 2022, nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2022, UBND Thành phố trân trọng báo cáo HĐND Thành phố. /

Nơi nhận: ✓

- | | |
|---------------------------------|-----------|
| - Như trên; | Đề
b/c |
| - Thường trực Thành ủy; | |
| - Thường trực HĐND TP; | |
| - Chủ tịch UBND TP; | |
| - Các Phó Chủ tịch UBND TP; | |
| - Các VP: Thành ủy, HĐND TP; | |
| - Thanh tra Thành phố: 8 | |
| - VP UBND TP: CVP, các PCVP; | |
| - Các phòng: TH, NC, TKBT; | |
| - Lưu: VT, NC _h (2). | |

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH ✓



Nguyễn Trọng Đông

31029 - 45